BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số **549** /TB-ĐHKTKTCN

Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2021

THÔNG BÁO
TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC ĐỢT 1 NĂM HỌC 2021-2022

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 388/QĐ-ĐHKTKTCN ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp về việc ban hành Quy chế tạm thời về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức của Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp,

Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp thông báo tuyển dụng viên chức đợt 1 năm học 2021-2022 với các nội dung cụ thể như sau:

1. ĐIỀU KIỆN CHUNG ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC

1.1 Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo, hình thức loại hình đào tạo được đăng ký dự tuyển (gồm cả hình thức thi tuyển và xét tuyển)

a) Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;

b) Tuổi đời đủ 18 tuổi trở lên;

c) Có phiếu đăng ký dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;

d) Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp;

đ) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;

e) Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ;

g) Có tác phong chuyên nghiệp, có thể hình cân đối, ưa nhìn, không bị dị tật, có giọng nói dễ nghe, kỹ năng giao tiếp tốt, không nói lắp, không nói ngọng.

1.2 Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển

a) Không cư trú tại Việt Nam;

b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

2. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN VỀ VĂN BẰNG, CHỨNG CHỈ

2.1 Đối với chức danh nghề nghiệp nghiên cứu viên:

a) Có trình độ đại học trở lên phù hợp với chuyên ngành nghiên cứu;

b) Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

c) Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

d) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiên cứu viên (hạng III).

2.2 Đối với chức danh nghề nghiệp giảng viên

a) Có học vị thạc sĩ trở lên phù hợp với ngành, chuyên ngành dự tuyển của các trường trong nước hoặc nước ngoài có ngành hoặc chuyên ngành phù hợp với lĩnh vực cần tuyển;

b) Ngoại hình cân đối, không nói ngọng, nói lắp, không có dị tật;

c) Có chứng chỉ Bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên;

d) Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng ngoại ngữ trong thực hiện các nhiệm vụ của chức danh giảng viên.

2.3 Đối với chức danh nghề nghiệp trợ giảng

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp ngành, chuyên ngành dự tuyển;

b) Ngoại hình cân đối, không nói ngọng, nói lắp, không có dị tật;

c) Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng ngoại ngữ trong thực hiện các nhiệm vụ của chức danh trợ giảng.

2.4 Đối với chức danh nghề nghiệp chuyên viên và tương đương

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp với vị trí, lĩnh vực công tác;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch chuyên viên hoặc chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn liên quan đến các công việc được giao theo nhiệm vụ hoặc vị trí việc làm có yêu cầu.

c) Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.

2.5 Đối với chức danh nghề nghiệp cán sự

Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác.

Lưu ý: *Trường hợp người đăng ký dự tuyển chưa có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo quy định thì được nộp sau, nhưng phải cam kết nộp về Nhà trườngtrước khi bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp*.

3. HỒ SƠ TUYỂN DỤNG, ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN VÀ LỆ PHÍ TUYỂN DỤNG

3.1 Hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức

Mỗi bộ Hồ sơ đăng ký dự tuyển gồm:

(1) Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu tại Phụ lục II, khai phiếu đăng ký dự tuyển theo hướng dẫn tại Phụ lục III kèm theo Thông báo này. Người dự tuyển có thể viết tay hoặc đánh máy nhưng phải ký tên trên từng trang của Phiếu đăng ký; phải cam kết những thông tin đã khai trên phiếu là đúng sự thật, trường hợp khai sai thì kết quả tuyển dụng sẽ bị hủy bỏ và người dự tuyển phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

(2) Bản Sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

(3) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt và có Giấy xác nhận của Trung tâm Công nhận văn bằng;

(4) Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng (trong vòng 6 tháng) do cơ quan y tế đủ điều kiện được khám sức khỏe chứng nhận;

(5) Bản sao Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực.

(6) 02 phong bì (có dán tem), ghi rõ địa chỉ, điện thoại liên lạc của người nhận và 02 ảnh cỡ (4*6) cm.

3.2 Hồ sơ trúng tuyển

Trong trường hợp trúng tuyển, người trúng tuyển phải hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức .

3.3 Ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

Thực hiện theo quy định tại Điều 6, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

Lưu ý: *Hồ sơ ưu tiên phải được cơ quan có thẩm quyền cấp trước thời điểm hết hạn nhận hồ sơ dự tuyển. Nếu thời điểm cấp sau thời điểm hết thời hạn nhận hồ sơ dự tuyển thì không được cộng điểm ưu tiên theo quy định.*

3.4 Lệ phí đăng ký dự tuyển

- Người đủ điều kiện đăng ký dự tuyển nộp lệ phí dự tuyển là 500.000đ/người.
- Trường hợp không đủ điều kiện dự tuyển hoặc thí sinh đăng ký nhưng không tham gia thi tuyển Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp không hoàn trả lại hồ sơ đăng ký dự tuyển và lệ phí dự tuyển.

3.5 Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức

- Thời gian nhận hồ sơ từ ngày 05/10/2021 đến hết ngày 05/11/2021.
- Địa điểm nộp hồ sơ: Phòng Tổ chức cán bộ - Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp:

+ Cơ sở 456 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội - Điện thoại 0243 6339856

+ Cơ sở số 353 Trần Hưng Đạo, TP Nam Định - Điện thoại 02283 527272.

4. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

(Bảng chi tiết chỉ tiêu tuyển dụng theo Phụ lục I đính kèm)

5. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN TUYỂN DỤNG

5.1 Hình thức xét tuyển

Vòng 1:

- Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm đã đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tiếp tục tham dự vòng 2.

Vòng 2:

- Phỏng vấn hoặc thực hành để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển. Hiệu trưởng quyết định hình thức phỏng vấn hoặc

thực hành tại vòng 2 này phù hợp với tính chất hoạt động nghề nghiệp và yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Điểm phỏng vấn hoặc thực hành được tính theo thang điểm100.

- Thời gian chuẩn bị và trả lời câu hỏi phỏng vấn của mỗi thí sinh không quá 30 phút. Thời gian thực hành do Hiệu trưởng quyết định phù hợp với tính chất hoạt động nghề nghiệp và yêu cầu của vị trí việc làm cầntuyển.

5.2 Hình thức thi tuyển

Vòng 1: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

Nội dung thi trắc nghiệm gồm 2 phần:

Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết về pháp luật viên chức; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; chức trách, nhiệm vụ của viên chức theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển. Thời gian thi 60 phút.

Phần II: Ngoại ngữ (tiếng Anh) đối với thí sinh không được miễn thi ngoại ngữ gồm 30 câu hỏi hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do Hiệu trưởng quyết định. Thời gian thi 30 phút.

Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Trong cùng một kỳ thi tuyển, nếu có các vị trí việc làm yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác nhau thì Hội đồng tuyển dụng viên chức tổ chức xây dựng các đề thi môn nghiệp vụ chuyên ngành khác nhau bảo đảm phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Thang điểm (thi phỏng vấn hoặc thực hành hoặc thi viết): 100 điểm.

Hình thức thi: Thi phỏng vấn hoặc thực hành hoặc thi viết.

Tuỳ theo vị trí tuyển dụng, Hiệu trưởng quyết định một trong các hình thức thi: phỏng vấn; thực hành hoặc thi viết và thời gian thi tại vòng 2 này phù hợp với tính chất hoạt động nghề nghiệp và yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển. Trường hợp tổ chức thi vòng 2 bằng hình thức thi phỏng vấn hoặc thực hành thì không thực hiện việc phúc khảo kết quả thi vòng 2.

5.3 Điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ

Người dự thi được miễn thi môn ngoại ngữ (vòng 1) nếu có một trong các điều kiện sau:

- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ;

- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam;

- Thí sinh ứng tuyển vào vị trí việc làm có thi môn nghiệp vụ chuyên ngành (vòng 2) bằng ngoại ngữ;

5.4 Địa điểm, thời gian thi tuyển

- Địa điểm: Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp, Cơ sở 456 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Thời gian: Dự kiến tháng 11/2021

Trước ngày 12/11/2021, Hội đồng tuyển dụng viên chức Nhà trường sẽ thông báo các nội dung gồm: Danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển viên chức; thời gian; địa điểm tổ chức thi tuyển, xét tuyển; kết quả thi tuyển, xét tuyển trên trang Website của Trường (theo địa chỉ: www.uneti.edu.vn) và niêm yết tại trụ sở của Trường tại cơ sở 456 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội, không gửi thông báo bằng giấy đến từng thí sinh.

Nơi nhận:
- Các đơn vị trong toàn trường;
- Website nhà trường;
- Đăng tải trên các phương tiện thông tin khác;
- Lưu VT, TCCB.

HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

TS Trần Hoàng Long

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

PHỤ LỤC I
BẢNG TỔNG HỢP VỊ TRÍ VÀ CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG
VIÊN CHỨC ĐỢT 1 NĂM HỌC 2021 - 2022
(Kèm theo Thông báo số 549/TB-ĐHKTKTCN ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp)

STT	Đơn vị	Ví trí tuyển dụng	Chỉ tiêu tuyển dụng	Ngạch viên chức	Yêu cầu		Hình thức tuyển		Cơ sở làm việc		Ghi chú
					Chuyên môn nghiệp vụ	Khác	Thi tuyển	Xét tuyển	Hà Nội	Nam Định	
1	Khoa DMTT	Giảng viên Bộ môn Công nghệ may	1	Giảng viên	Thạc sĩ Vật liệu Dệt may	Có bằng Đại học công nghệ may và thời trang	**x**			**x**	
		Giảng viên Bộ môn Thiết kế thời trang	1	Giảng viên	Thạc sĩ Mỹ thuật ứng dụng.	Có bằng Đại học chính quy Thiết kế thời trang	**x**		**x**		
2	Khoa Cơ khí	Giảng viên Bộ môn Máy & cơ sở thiết kế máy	1	Giảng viên	Tiến sĩ ngành Kỹ thuật Ô tô, Kỹ thuật Cơ khí động lực			**x**	**x**		
		Giảng viên Bộ môn Máy & cơ sở thiết kế máy	1	Giảng viên	Trình độ Thạc sĩ ngành Kỹ thuật Ô tô; Kỹ thuật cơ khí động lực		**x**		**x**	**x**	
		Giảng viên Bộ môn Công nghệ chế tạo máy	2	Giảng viên	Trình độ Thạc sĩ ngành Kỹ thuật cơ khí		**x**		**x**		
		Giảng viên Bộ môn Cơ điện tử	2	Giảng viên	Trình độ Thạc sĩ ngành Kỹ thuật cơ điện tử		**x**		**x**	**x**	

STT	Đơn vị	Ví trí tuyển dụng	Chỉ tiêu tuyển dụng	Ngạch viên chức	Yêu cầu		Hình thức tuyển		Cơ sở làm việc		Ghi chú
					Chuyên môn nghiệp vụ	Khác	Thi tuyển	Xét tuyển	Hà Nội	Nam Định	
3	Khoa Công nghệ thông tin	Giảng viên Bộ môn Mạng máy tính và Công nghệ đa phương tiện	1	Giảng viên	Trình độ Tiến sĩ ngành Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu; Hệ thống thông tin; Khoa học máy tính; Kỹ thuật phần mềm; Công nghệ thông tin; An toàn thông tin			**x**	**x**		
		Trợ giảng Bộ môn Mạng máy tính và Công nghệ đa phương tiện	2	Trợ giảng	Trình độ Đại học, bằng Khá trở lên ngành Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu; Hệ thống thông tin; Công nghệ thông tin; An toàn thông tin		**x**		**x**		
		Trợ giảng Bộ môn Hệ thống thông tin	2	Trợ giảng	Trình độ Đại học bằng Khá trở lên ngành Hệ thống thông tin; Khoa học máy tính; Kỹ thuật phần mềm; Công nghệ thông tin; An toàn thông tin		**x**		**x**		
		Giảng viên Bộ môn Mạng máy tính và Công nghệ đa phương tiện	2	Giảng viên	Trình độ Thạc sĩ ngành Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu; Hệ thống thông tin; Công nghệ thông tin; An toàn thông tin		**x**		**x**		
		Giảng viên Bộ môn Hệ thống thông tin	2	Giảng viên	Trình độ Thạc sĩ ngành Hệ thống thông tin; Khoa học máy tính; Kỹ thuật phần mềm; Công nghệ thông tin; An toàn thông tin		**x**		**x**		
4	Khoa Điện tử	Giảng viên Khoa Điện tử	1	Giảng viên	Trình độ Tiến sĩ ngành Kỹ thuật Điện tử, Kỹ thuật Viễn thông; Khoa học máy tính; Kỹ thuật máy tính; Công nghệ kỹ thuật máy tính và Ngành có liên quan			**x**	**x**		
		Giảng viên Bộ môn kỹ thuật Điện tử	4	Giảng viên	Trình độ Thạc sĩ ngành Khoa học máy tính; Kỹ thuật máy tính; Công nghệ kỹ thuật máy tính, Kỹ thuật phần mềm và Công nghệ thông tin.		**x**		**x**		

STT	Đơn vị	Ví trí tuyển dụng	Chỉ tiêu tuyển dụng	Ngạch viên chức	Yêu cầu		Hình thức tuyển		Cơ sở làm việc		Ghi chú
					Chuyên môn nghiệp vụ	Khác	Thi tuyển	Xét tuyển	Hà Nội	Nam Định	
5	Khoa Điện	Giảng viên Bộ môn Điện công nghiệp	1	Giảng viên	Trình độ Tiến sĩ ngành Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử; Kỹ thuật điện; Công nghệ Kỹ thuật điều khiển và Tự động hóa; Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa			**x**	**x**		
		Giảng viên Bộ môn Điều khiển và Tự động hóa,	1	Giảng viên	Trình độ Tiến sĩ ngành Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử; Kỹ thuật điện; Công nghệ Kỹ thuật điều khiển và Tự động hóa; Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa			**x**	**x**		
		Giảng viên Bộ môn Điện công nghiệp	1	Giảng viên	Trình độ Thạc sĩ ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử; Kỹ thuật điện, điện tử, Kỹ thuật điện		**x**		**x**		
		Giảng viên Bộ môn Điều khiển và Tự động hóa,	1	Giảng viên	Trình độ Thạc sĩ ngành Công nghệ Kỹ thuật điều khiển và Tự động hóa; Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa		**x**		**x**		
6	Khoa Tài chính ngân hàng	Giảng viên Khoa TCNH	2	Giảng viên	Trình độ Thạc sỹ ngành Bảo hiểm		**x**		**x**		
7	Phòng Tuyển sinh và Truyền thông	Chuyên viên phụ trách công tác truyền thông	1	Chuyên viên	Trình độ Đại học ngành Báo chí, tuyên truyền; Truyền thông đa phương tiện; Công nghệ thông tin		**x**		**x**		
8	Phòng HCQT	Quản lý hệ thống âm thanh, ánh sáng	1	Chuyên viên / Cán sự	Trình độ Cao đẳng trở lên ngành Thiết kế âm thanh ánh sáng (6210310), ngành Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử.	Có kinh nghiệm làm việc với hệ thống ATAS	**x**		**x**		

		Quản lý, sửa chữa hệ thống điện nước	1	Chuyên viên	Trình độ đại học trở lên, ngành Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử		**x**		**x**		
STT	**Đơn vị**	**Ví trí tuyển dụng**	**Chỉ tiêu tuyển dụng**	**Ngạch viên chức**	**Yêu cầu**		**Hình thức tuyển**		**Cơ sở làm việc**		**Ghi chú**
					Chuyên môn nghiệp vụ	**Khác**	**Thi tuyển**	**Xét tuyển**	**Hà Nội**	**Nam Định**	
9	Phòng Đào tạo	Lập trình viên phụ trách quản lý, xây dựng, phát triển và ứng dụng các hệ thống phần mềm	2	Chuyên viên	Trình độ Đại học trở lên ngành Khoa học máy tính; Kỹ thuật phần mềm; Hệ thống thông tin; Kỹ thuật máy tính; Công nghệ kỹ thuật máy tính; Công nghệ thông tin		**x**				
10	Trung tâm CNSH &VSATTP	Nghiên cứu viên	1	Nghiên cứu viên	Trình độ Tiến sĩ chuyên ngành Công nghệ sinh học			**x**	**x**		
	Tổng cộng		**34**				**28**	**6**			